

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ KHIẾM THÍNH TUỔI MẦM GIÁO HỌC HOÀ NHẬP

• **ThS. VŨ THỊ HƯƠNG LÝ**

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Hiện nay nước ta có hơn 1,1 triệu trẻ khuyết tật, bao gồm trẻ có các dạng tật khác nhau, trong đó trẻ khiếm thính chiếm 12%. Trong những năm qua công tác giáo dục hoà nhập (GDHN) cho trẻ khuyết tật nói chung và cho trẻ khiếm thính nói riêng đã và đang được thực hiện và đã thu được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, GDHN cho trẻ khiếm thính ở lứa tuổi mầm non còn nhiều hạn chế, dẫn đến hiệu quả hoà nhập của trẻ vào cộng đồng và những bậc học tiếp theo chưa cao. Giáo dục kỹ năng sống (KNS) cho trẻ khiếm thính tuổi mầm non là việc rất quan trọng nhằm tạo cho trẻ những nền tảng ban đầu tốt nhất cho những năm về sau.

1. Kỹ năng sống là gì?

Có nhiều quan niệm về KNS và mỗi quan niệm lại được diễn đạt theo những cách khác nhau.

- Có quan niệm coi KNS là năng lực cá nhân để thực hiện đầy đủ các chức năng và tham gia vào cuộc sống hàng ngày (Tổ chức Văn hoá, Khoa học và Giáo dục của Liên hợp quốc - UNESCO).

- Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) coi KNS là những kỹ năng mang tính tâm lý xã hội và kỹ năng giao tiếp được vận dụng trong những tình huống hàng ngày để tương tác một cách có hiệu quả với người khác và giải quyết có hiệu quả những vấn đề, những tình huống của cuộc sống hàng ngày.

Trong giới hạn nghiên cứu biện pháp giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính tuổi mầm non, chúng tôi sử dụng quan niệm: *Giáo dục KNS là làm thay đổi những thói quen, hành vi tiêu cực thành những hành vi, thói quen tích cực nhằm xây dựng, nâng cao chất lượng sống, chất lượng đó được thể hiện thông qua việc trẻ biết tự giải*

quyết những vấn đề của mình trong xã hội một cách hiệu quả.

Hiện nay nội dung giáo dục KNS cho trẻ mầm non nói chung và trẻ khiếm thính nói riêng đã được đưa vào chương trình chăm sóc - giáo dục mầm non bao gồm những nội dung cụ thể như sau:

- Phát triển thể chất (trong đó chú ý rèn luyện kỹ năng vận động thô và kỹ năng vận động tinh);
- Nhận thức (cung cấp tri thức và kỹ năng cần thiết);
- Phát triển ngôn ngữ, trong đó có chú ý đến các kỹ năng giao tiếp;
- Tình cảm và ứng xử xã hội, bao gồm: ý thức về bản thân, những việc được làm và những việc không được làm, cách cư xử đối với bạn bè và người thân.

Ở từng độ tuổi có những nội dung giáo dục KNS tương ứng. Các nội dung giáo dục trong 5 lĩnh vực giáo dục của chương trình được sắp xếp theo hệ thống chủ đề gồm: Bản thân; Gia đình; Trường; Lớp mầm non; Trường tiểu học; Nghề nghiệp; Giao thông; Bác Hồ - Quê hương - Đất nước; Tết và các ngày lễ hội; Thế giới thực vật; Thế giới động vật; Các hiện tượng tự nhiên; Dinh dưỡng - Sức khoẻ. Hệ thống chủ đề gắn gũi với cuộc sống của trẻ và được mở rộng dần trong mối quan hệ qua lại giữa trẻ với gia đình, với trường mầm non, với cộng đồng xã hội, với môi trường tự nhiên xung quanh.

Do đặc thù của trẻ em lứa tuổi mầm non là đang làm quen dần với xã hội và thế giới tự nhiên, cho nên nội dung giáo dục KNS trong chương trình giáo dục ở mầm non khá phong phú và toàn diện để giúp trẻ thích ứng với cuộc sống.

2. Thực trạng giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính tuổi mầm non ở Hà Nội

Tim hiểu về thực trạng giáo dục KNS của trẻ khiếm thính tuổi mầm non được tiến hành trên 26 trẻ cùng độ tuổi mẫu giáo nhỏ (4-5 tuổi) tại 5 trường mầm non đang tiến hành GDHN ở Hà Nội gồm: Trường mầm non Hoa Hồng (Thái Thịnh - Đống Đa); Trường mầm non Hoa Sen (Giảng Võ); Trường mầm non Xã Đàn (Đống Đa - Hà Nội); Trường Mầm non Hoa Thủy Tiên (Cầu Giấy - Hà Nội); Trường mầm non Hoà Mi (Cầu Giấy - Hà Nội).

Kết quả nghiên cứu (Bảng 1) cho thấy:

- Trẻ khiếm thính chủ yếu mới có KNS về thể chất như: chăm sóc, phục vụ bản thân.

- Những KNS mang tính xã hội, tình cảm, ngôn ngữ và nhận thức của trẻ khiếm thính còn rất hạn chế:

- Những trẻ có KNS tương đối tốt là những trẻ có mức độ mất thính lực vừa, còn những trẻ có mức độ mất thính lực nặng là những trẻ có KNS còn kém.

2.1. Nhận thức của giáo viên mầm non (GVMN) dạy hoà nhập về sự cần thiết phải giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính

Nghiên cứu nhận thức của GVMN đang dạy hoà nhập về sự cần thiết phải giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính được điều tra trên 17 GVMN, kết quả được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 1: Thực trạng KNS của trẻ khiếm thính tuổi mẫu giáo

STT	Các KNS	Mức độ thực hiện					
		Thực hiện được		Có trợ giúp		Không thực hiện được	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	Vận động thô	26	100 *	0	0	0	0
2	Vận động tinh	26	100	0	0	0	0
3	Vệ sinh cá nhân (rửa mặt, rửa tay, mặc quần áo, ăn uống sạch...)	25	96,2	1	3,8	0	0
4	Vệ sinh môi trường	23	88,5	3	11,5	0	0
5	Nhận biết nơi nguy hiểm và cách phòng tránh	24	92,3	2	7,7	0	0
6	Có một số hiểu biết về môi trường tự nhiên, xã hội gần gũi	18	69,2	6	23,1	2	7,7
7	Có khả năng quan sát, so sánh, phân tích để tìm mối quan hệ nhân quả đơn giản	16	61,5	7	27	3	11,5
8	Khả năng nghe và hiểu lời nói trong giao tiếp	9	34,6	14	53,9	3	11,5
9	Khả năng diễn đạt ý nghĩ, cảm xúc, tình cảm của mình	6	23,1	17	65,4	3	11,5
10	Mạnh dạn, tự tin, lễ phép trong giao tiếp	6	23,1	15	57,7	5	19,2
11	Có hành vi ứng xử đúng đắn với bản thân, mọi người xung quanh	23	88,5	3	11,5	0	0
12	Thực hiện công việc được giao đến cùng	5	19,2	19	73,1	2	7,7
13	Biết chia sẻ, hoà nhập, cộng tác với bạn bè trong lớp	4	15,4	22	84,6	0	0
14	Thực hiện công việc đơn giản trong gia đình và lớp học	22	84,6	4	15,4	0	0
15	Xử lí tình huống trong những hoàn cảnh cụ thể	10	38,5	16	61,5	0	0
16	Bày tỏ tình cảm phù hợp đúng lúc	10	38,5	10	38,5	6	23,1

Bảng 2: Nhận thức của GVMN dạy hoà nhập về sự cần thiết phải giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật

		Mức độ					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	Mức độ cần thiết của việc giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật	9	52,9	8	47	0	0
2	Nội dung giáo dục KNS của chương trình chăm sóc — giáo dục trẻ mầm non hiện nay	11	64,7	4	23,5	2	11,8

- 100% giáo viên đang dạy ở các trường mầm non hoà nhập đều có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết phải giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật. Đây là điều kiện tiên đề quan trọng giúp trẻ hoà nhập được với cộng đồng.

- Có 64,7 % ý kiến của giáo viên thấy cần có sự điều chỉnh về nội dung chương trình giáo dục KNS hiện nay cho phù hợp với khả năng của trẻ.

2.2. Đánh giá của giáo viên mầm non về những nhóm KNS cần phải dạy cho trẻ khuyết tật

Bảng 3: Những nhóm KNS cần phải dạy cho trẻ khuyết tật

		Mức độ					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Kĩ năng về thể chất	2	11,8	14	82,3	1	0,58
2	Kĩ năng về nhận thức	9	52,9	8	47,1	0	0
3	Kĩ năng xã hội	8	47,1	9	52,9	0	0
4	Tất cả những kĩ năng trên	8	47,1	9	52,9	0	0

Theo đánh giá của GVMN đang dạy hoà nhập thì những nhóm KNS thuộc về xã hội, tình cảm, ứng xử và quan hệ xã hội được xếp thứ tự cao nhất vì đây là những KNS mà trẻ khuyết tật hiện nay còn hạn chế.

2.3. Quá trình tổ chức dạy học và giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật tuổi mầm non

2.3.1. Nội dung giáo dục KNS

Kết quả điều tra thu được như sau: 70% các giáo viên dạy hoà nhập đã thực hiện nội

dung giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật nhưng ở mức độ còn rất hạn chế. Trẻ khuyết tật vẫn phải học theo mức độ, yêu cầu như trẻ nghe được bình thường, chưa có sự điều chỉnh cho phù hợp nên hiệu quả tiếp thu chưa cao.

Nội dung giáo dục KNS cho trẻ chưa có sự phân biệt và ưu tiên cho một số KNS cần thiết, quan trọng đối với trẻ khuyết tật thính giác.

2.3.2. Phương pháp giáo dục KNS

100% giáo viên mầm non vẫn sử dụng những phương pháp dạy học chung cho cả lớp, nên trẻ khuyết tật rất khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội kiến thức.

Chưa có phương pháp dạy học đặc thù cho trẻ khuyết tật.

2.3.3. Hình thức tổ chức dạy KNS

- Hình thức tổ chức dạy KNS cho trẻ khuyết tật hiện nay chưa phù hợp với khả năng nhận thức và ngôn ngữ của trẻ.

- Trẻ chưa có nhiều cơ hội được trải nghiệm, được làm, được tham gia vào các hoạt động chung của cả lớp.

- Hình thức dạy học chưa phù hợp, gắn liền với những tình huống trong đời sống của trẻ.

2.3.4. Nguyên nhân của những hạn chế về giáo dục KNS cho trẻ khuyết tật

- Vốn sống, vốn hiểu biết của trẻ còn rất nghèo nàn;

- Thời gian hoà nhập ngắn;

- Trẻ chưa bắt kịp với chương trình học chung của chương trình khung;

- Giáo viên chưa có kĩ năng tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học trong trường mầm non hoà nhập.

Qua kết nghiên cứu thực trạng trên, chúng tôi xin đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính tuổi mẫu giáo hoà nhập.

3. Một số biện pháp giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính tuổi mẫu giáo

Giáo dục KNS cho trẻ khiếm thính tuổi mẫu giáo cần phải tuân theo hệ thống các biện pháp giáo dục KNS cho trẻ mẫu giáo nói chung đã và đang được sử dụng trong giáo dục mầm non hiện nay. Tuy nhiên, do trẻ khiếm thính có những đặc điểm riêng về ngôn ngữ, giao tiếp, khả năng nghe, khả năng nhận thức, hành vi, tình cảm và các kĩ năng xã hội khác nên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy KNS cho trẻ khiếm thính cần có những điều chỉnh về mục tiêu, nội dung, phương pháp và các hình thức dạy học cho phù hợp với đặc điểm đặc thù của đối tượng này.

3.1. Biện pháp 1: Hoạt động nhóm

3.1.1. Ý nghĩa

Biện pháp này là tổ chức cho trẻ được bàn bạc, trao đổi hoặc cùng nhau thực hiện một hoạt động theo cùng một chủ đề đã được xác định trước. Cho trẻ bình thường và trẻ khiếm thính hoạt động nhóm với nhau không những giúp trẻ khiếm thính có cơ hội bắt chước, học hỏi kinh nghiệm sống của trẻ bình thường mà còn hình thành cho trẻ bình thường các kĩ năng tương tác hỗ trợ các bạn khác trong nhóm và biết tạo cơ hội cho trẻ khiếm thính được chủ động hoà nhập.

* Một số hình thức tổ chức hoạt động nhóm được sử dụng trong lớp mẫu giáo hoà nhập:

- *Nhóm đôi:* Nhóm đôi là hình thức nhóm gồm có hai trẻ trong một nhóm. Hình thức nhóm này thường được sử dụng cho các câu hỏi thảo

luận nhanh và thường thì hai trẻ ngồi cạnh nhau sẽ là một nhóm.

- *Nhóm bàn tròn:* gồm có một số trẻ được cô giao cho một hoạt động. Các trẻ trong cùng nhóm sẽ phân công các thành viên trong nhóm những công việc cụ thể và nhóm phải hoàn thành công việc được giao trong một khoảng thời gian nhất định, sản phẩm cuối cùng của trẻ sẽ được đánh giá chung theo cả nhóm.

- *Nhóm một số người:* trẻ trong nhóm sẽ cùng suy nghĩ về một vấn đề sau đó chia sẻ với tất cả các thành viên trong nhóm. Ví dụ: Trong hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, khi giáo viên cho trẻ khám phá cấu tạo của con cá chép, giáo viên chia lớp thành các nhóm trẻ đi quan sát con cá chép, nhóm quan sát về mắt, miệng của con cá chép, nhóm khác quan sát phần đầu, mình, vây của con cá chép... Trong mỗi nhóm, các trẻ sẽ chia sẻ những ý kiến về những điều mà mình quan sát được, đồng thời giáo viên là người tổ chức các hoạt động dạy học để trẻ nói lên được các ý kiến của nhóm mình.

3.1.2. Cách tiến hành biện pháp

- Giáo viên lựa chọn nội dung để đưa ra yêu cầu thảo luận và hướng dẫn trẻ chia nhóm, quy định thời gian hoạt động và vị trí ngồi của từng nhóm.

- Cho trẻ thực hiện.

- Trẻ báo cáo kết quả của nhóm.

- Giáo viên tổng kết và khen ngợi các nhóm.

* Một số lưu ý khi tổ chức hoạt động nhóm trong lớp mẫu giáo hoà nhập cho trẻ khiếm thính:

- Tạo cơ hội để trẻ khiếm thính được tham gia vào hoạt động. Giáo viên phải giải thích rõ ràng nhiệm vụ của hoạt động, hướng dẫn trẻ vào nhóm cụ thể, khuyến khích các trẻ khác trong nhóm tạo điều kiện cho trẻ khiếm thính được nhận những nhiệm vụ cụ thể; luôn động viên, khích lệ trẻ, tránh những ý kiến phê bình, hay những hình phạt đối với trẻ.

- Tạo cơ hội để trẻ khiếm thính nói lên được

ý kiến của mình. Trẻ khiếm thính thường có tâm lí rụt rè, nhút nhát khi bày tỏ ý kiến của mình, vì vậy giáo viên có thể tạo cơ hội cho trẻ được bày tỏ ý kiến của mình bằng những câu hỏi gợi mở như: “Con đang làm gì? Con làm thế nào?...”

- Rèn luyện một số KNS sống như: kĩ năng xã hội, tính tự chủ, ý thức trách nhiệm trong tập thể nhóm.

3.2. Biện pháp 2: Sử dụng đồ vật, tranh ảnh, mô hình

3.2.1. Ý nghĩa

- Trẻ hứng thú với nội dung bài học;
- Trẻ dễ tiếp thu kiến thức hơn;
- Trẻ nhớ kiến thức lâu hơn.

3.2.2. Cách tiến hành biện pháp

- Lựa chọn tranh ảnh, đồ vật phù hợp với nội dung bài học.

- Không gian bố trí, sắp xếp tranh ảnh phù hợp với vị trí quan sát của trẻ. Ví dụ: Giáo viên cho trẻ ngồi gần cô để trẻ có thể nhìn rõ đồ vật trực quan và kết hợp nhìn được hình miệng của cô khi hướng dẫn trẻ hoạt động.

- Khi hướng dẫn trẻ trên tranh ảnh, đồ vật giáo viên cần nhấn mạnh những đặc điểm cơ bản nhất, trọng tâm nhất của nội dung kiến thức để trẻ khiếm thính có thể nhớ được nội dung chính của bài học.

- Cho trẻ thể hiện lại nội dung bài học thông qua các bức tranh. Đối với trẻ khiếm thính trong lớp mẫu giáo hoà nhập, giáo viên có thể điều chỉnh mục tiêu dạy học thấp hơn so với trẻ bình thường để phù hợp với khả năng của trẻ. Ví dụ: Đối với trẻ bình thường, giáo viên yêu cầu trẻ phải thể hiện lại được nội dung của toàn bộ bài học thông qua các bức tranh thì đối với trẻ khiếm thính giáo viên chỉ nên yêu cầu trẻ thể hiện được nội dung chính của bức tranh như: Bức tranh vẽ cái gì? Trong tranh có mấy nhân vật? Tên nhân vật chính là gì?...

- Giáo viên khái quát lại nội dung bài học một cách ngắn gọn, súc tích để trẻ nhớ được nội dung bài học.

3.3. Biện pháp 3: Tổ chức trò chơi

3.3.1. Ý nghĩa

Do hoạt động chủ đạo của lứa tuổi mầm non là hoạt động vui chơi, trẻ chiếm lĩnh được các tri thức và kinh nghiệm của xã hội loài người cũng thông qua hoạt động vui chơi “trẻ học mà chơi, chơi mà học” vì vậy, các trò chơi ở lứa tuổi mầm non thường là các trò chơi mô phỏng, bắt chước cuộc sống thật của xã hội loài người. Biện pháp này là cách thiết kế một nội dung hoặc một kĩ năng đang cần phải hình thành cho trẻ, dưới dạng tổ chức trò chơi để thông qua đó trẻ mầm non nói chung và trẻ khiếm thính nói riêng có thể học được các kĩ năng cần thiết.

* Các loại trò chơi ở lứa tuổi mầm non:

- Trò chơi học tập: Các trò chơi này thường được tổ chức trong các tiết học, nhằm củng cố, hệ thống hoá lại các kiến thức của tiết học đó. Ví dụ: trò chơi “tìm nhà”, “chiếc túi kì diệu”...

- Trò chơi có luật: Có thể là trò chơi đóng vai hoặc là các trò chơi vận động...

- Trò chơi tự do: Đây là loại trò chơi giúp cho việc hình thành các kĩ năng tự phục vụ của trẻ nhiều nhất. ví dụ: trò chơi cho búp bê ăn, đi dép, đánh răng cho gấu,...

3.3.2. Cách tiến hành biện pháp

- Giáo viên lựa chọn các trò chơi phù hợp với kĩ năng cần hình thành cho trẻ.

- Phổ biến và quy định cho trẻ luật chơi, nội dung chơi. Đối với trẻ khiếm thính, giáo viên cần phải giải thích cụ thể, chi tiết nội dung và luật chơi để trẻ có thể thực hiện được, giáo viên có thể “chơi mẫu” cho trẻ quan sát và tham gia cùng chơi với trẻ trong giai đoạn đầu khi trẻ mới bắt đầu trò chơi.

- Cho trẻ chơi và phát triển trò chơi. Trong quá trình chơi, giáo viên phải thường xuyên quan sát trẻ khiếm thính để có những hỗ trợ kịp thời khi trẻ chơi không đúng luật. Khi trẻ đã có kĩ năng chơi thì giáo viên có thể gợi ý cho trẻ để mở rộng trò chơi.

- Sau khi kết thúc trò chơi, giáo viên nhận

xét và củng cố lại kĩ năng cần hình thành cho trẻ thông qua trò chơi, động viên, khích lệ trẻ khiếm thính để trẻ có tâm lí tự tin trong những lần chơi sau.

Một số lưu ý khi tổ chức trò chơi đóng vai trong các câu chuyện dành cho trẻ khiếm thính lứa tuổi mẫu giáo:

Đối với trẻ khiếm thính, trò chơi đóng vai là biện pháp hữu hiệu nhất để thông qua đó giáo dục KNS cho trẻ. Bản chất của trò chơi đóng vai là cho trẻ làm thủ, “đóng thủ” một nhân vật nào đó trong chuyện để qua đó phát triển một số kĩ năng cần thiết. Tuy nhiên, do những hạn chế về khả năng nghe và ngôn ngữ của trẻ nên biện pháp này rất khó thực hiện. Để thực hiện được, đòi hỏi người giáo viên phải có một số kĩ năng như:

- Giáo viên phải lựa chọn được những câu chuyện liên quan đến nội dung bài học kể cho trẻ nghe trước để trẻ hiểu nội dung câu chuyện.

- Giáo viên vấn đáp, trò chuyện với trẻ để trẻ hiểu và nhớ được tên truyện, tên nhân vật, những nội dung chính của truyện, những tình huống đơn giản mà trẻ có thể hiểu được.

- Giao vai diễn cho trẻ: Khi giao vai diễn cho trẻ, giáo viên cần lựa chọn “nhân vật” ít có sự thay đổi về trạng thái cảm xúc và tính cách phức tạp, nên lựa chọn những nhân vật có câu thoại ngắn gọn, rõ nghĩa...

- Hướng dẫn để trẻ đóng vai nhân vật. Trong khi đóng vai cần giúp trẻ biết thể hiện cảm xúc thông qua nét mặt, điệu bộ, bắt chước giọng nói của các nhân vật, tiếng kêu của con vật.

- Giáo viên nhận xét vai diễn cho trẻ và củng cố lại kĩ năng mà trẻ vừa thực hiện qua vai diễn.

- Những vai diễn của trẻ nên mô phỏng về những điều gần gũi xung quanh trẻ, những thứ quen thuộc như con vật, thói quen hàng ngày, có những câu chuyện được lặp đi lặp lại nhiều lần.

- Không nên ép trẻ phải diễn được tất cả những tình huống trong truyện mà chất lọc

những ý mà trẻ có thể hiểu và diễn đạt bằng ngôn ngữ đơn giản.

3.4. Biện pháp 4: Cùng trẻ làm những cuốn sách

* Ý nghĩa của biện pháp: Đây là hoạt động mà trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ khiếm thính nói riêng rất thích, nó có tác dụng tốt để phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Kết quả của hoạt động này không chỉ là cuốn sách do trẻ cùng với cô làm nên mà quan trọng hơn là trẻ được tham gia vào quá trình làm, được cùng nhau trò chuyện, cùng nhau kể về những việc mình đã làm, và đặc biệt, qua đó trẻ nhớ lại được những sự kiện đã diễn ra ở lớp, ở nhà... Thông qua hoạt động này trẻ cũng có được cơ hội làm quen với chữ cái.

* Một số lưu ý khi giáo viên làm sách cho trẻ khiếm thính tuổi mẫu giáo:

- Giáo viên có thể dùng tranh do trẻ vẽ, ảnh chụp về các hoạt động của trẻ để cùng trẻ làm thành những cuốn sách kể về những kinh nghiệm mà trẻ đã trải qua.

- Hình ảnh trong cuốn sách cần có nhiều màu sắc đa dạng, đẹp mắt.

- Nội dung của sách viết về những sự kiện đơn giản, gần gũi với hoạt động ở trường, sinh hoạt ở gia đình và những sở thích của trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình. *Giáo trình Giáo dục KNS*, NXB Đại học sư phạm.
2. *Giáo dục KNS trong giáo dục sức khoẻ cho học sinh* (Bản thảo) Bộ GD&ĐT.
3. Viện chiến lược và chương trình giáo dục. *Giáo dục KNS cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.
4. V.A.Sinhiak – M.M.Nudenman. *Những đặc điểm của sự phát triển tâm lí trẻ điếc*. NXB Chính trị Quốc gia, H,1999.

SUMMARY

The article analyses the status of life skills education for hearing impaired children in kindergarten ages in inclusive education, proposes some measures for enhancing quality of life skill education for this disadvantaged group.